

BẢN CHI TIẾT CÁC ĐIỀU SỬA ĐỔI BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN THĂNG LONG

(Kèm theo "Tờ trình V/v: Sửa đổi Điều lệ Công ty" tại ĐHĐCĐ thường niên 2012)

STT	NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI
1	Bổ sung Định nghĩa "Công ty mẹ"	Không có	<p><u>Điểm p K1 Điều 1</u></p> <p>p. "Công ty mẹ" của Công ty là tổ chức thuộc một trong các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sở hữu trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần phổ thông đã phát hành của Công ty - Có quyền quyết định việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.
2	Sửa đổi Tên Công ty	<p><u>K2 Điều 2</u></p> <p>2. Tên Công ty</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tên tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THĂNG LONG - Tên tiếng Anh: THĂNG LONG SECURITIES JOINT STOCK COMPANY - Tên giao dịch: CÔNG TY CHỨNG KHOÁN THĂNG LONG - Tên viết tắt: TLS 	<p><u>K2 Điều 2</u></p> <p>2. Tên Công ty</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tên tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MB - Tên tiếng Anh: MB SECURITIES JOINT STOCK COMPANY - Tên giao dịch: CÔNG TY CHỨNG KHOÁN MB - Tên viết tắt: MBS
3	Sửa đổi quy định về thành viên HĐQT (Tiêu chuẩn & điều kiện, các trường hợp không còn đủ tư cách thành viên HĐQT)	<p><u>K1, 2 Điều 39</u></p> <p>1. Tiêu chuẩn và điều kiện</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Pháp luật; và - Là cổ đông cá nhân sở hữu ít nhất 5% tổng số cổ phần phổ thông; hoặc - Người khác có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh và trong lĩnh vực ngân hàng, tài chính <p>2. Thành viên Hội đồng quản trị sẽ không còn đủ tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành viên đó không đủ tư cách làm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Điều lệ, Luật Doanh nghiệp hoặc bị pháp luật cấm; - Thành viên đó gửi đơn xin từ chức đến Trụ sở chính Công ty; - Thành viên đó bị ảnh hưởng của sự rối loạn tâm 	<p><u>K1, 2 Điều 39</u></p> <p>1. Tiêu chuẩn và điều kiện</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có đủ năng lực hành vi dân sự, <i>hiểu biết pháp luật và tuân thủ pháp luật</i>; - Không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Pháp luật; - Là cổ đông cá nhân sở hữu ít nhất 5% tổng số cổ phần phổ thông; hoặc <p>Người khác có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh và trong lĩnh vực ngân hàng, tài chính, chứng khoán, <i>cụ thể là: Có bằng đại học trở lên về một trong các ngành kinh tế, quản trị kinh doanh, luật hoặc lĩnh vực chuyên môn mà mình sẽ đảm nhiệm; hoặc có bằng đại học trở lên ngoài các ngành, lĩnh vực nêu trên và có ít nhất 03 năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực ngân hàng, tài chính, chứng khoán hoặc lĩnh vực chuyên môn mà mình sẽ đảm nhiệm.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Có tư cách đạo đức và phẩm chất chính trị tốt; - Có đủ sức khỏe để đảm đương nhiệm vụ; - Không thuộc đối tượng quy định sau: <ul style="list-style-type: none"> + Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang chấp hành bản

STT	NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI
		<p>thần và các thành viên của Hội đồng quản trị có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn đủ năng lực hành vi;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành viên đó vắng mặt, không tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị liên tục trong vòng 06 tháng mà không được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị và Hội đồng quản trị đã quyết nghị rằng chức vụ của người này bị bỏ trống; và - Thành viên đó bị cách chức thành viên Hội đồng quản trị theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. 	<p>án, quyết định về hình sự của Tòa án;</p> <ul style="list-style-type: none"> + Người đã bị kết án về tội từ tội phạm nghiêm trọng trở lên; + Người đã bị kết án về tội xâm phạm sở hữu mà chưa được xoá án tích; + Cán bộ, công chức, người quản lý từ cấp phòng trở lên trong các doanh nghiệp mà Nhà nước nắm từ 50% vốn điều lệ trở lên, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại Công ty mẹ và được chỉ định là người đại diện quản lý phần vốn góp của Công ty mẹ tại MBS; + Sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân quốc phòng trong các cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam; sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên nghiệp trong các cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân Việt Nam, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại Công ty mẹ và được chỉ định là người đại diện quản lý phần vốn góp của Công ty mẹ tại MBS; <ul style="list-style-type: none"> - Cư trú tại Việt nam trong thời gian đương nhiệm; - Không đồng thời là thành viên Ban Kiểm soát của Công ty; - Không đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, Giám đốc/Tổng Giám đốc của công ty chứng khoán khác. <p>2. Thành viên Hội đồng quản trị sẽ không còn đủ tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành viên đó không đủ tư cách làm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Điều lệ, Luật Doanh nghiệp hoặc bị pháp luật cấm; - Không còn đáp ứng tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 39 Điều lệ này; - Thành viên đó gửi đơn xin từ nhiệm trước hạn đến Trụ sở chính Công ty; - Thành viên đó bị ảnh hưởng của sự rối loạn tâm thần và các thành viên của Hội đồng quản trị có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn đủ năng lực hành vi; - Thành viên đó vắng mặt, không tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị liên tục trong vòng 06 tháng mà không được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị và Hội đồng quản trị đã quyết nghị rằng chức vụ của người này bị bỏ trống; - Thành viên đó bị cách chức thành viên Hội đồng quản trị theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; - Tư cách làm người đại diện quản lý phần vốn góp của tổ chức tại Công ty chấm dứt.

STT	NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI
4	Sửa đổi quy định về việc lấy ý kiến các thành viên HĐQT từ xa bằng văn bản/email	<p>K13 Điều 41</p> <p>13. Cuộc họp HĐQT có thể tổ chức theo hình thức khác như điện thoại (tele-conference), qua truyền hình (video-conference) hoặc tổ chức lấy ý kiến thành viên từ xa bằng văn bản hoặc thư điện tử (email) hoặc bằng phương tiện liên lạc thông tin khác hoặc là kết hợp tất cả các phương thức này. Thành viên Hội đồng quản trị tham gia cuộc họp/lấy ý kiến từ xa như vậy được coi là "có mặt" tại cuộc họp đó hoặc "có tham gia" lần lấy ý kiến đó. Địa điểm cuộc họp được tổ chức theo quy định này là địa điểm mà nhóm thành viên Hội đồng quản trị đồng nhất tập họp lại, hoặc nếu không có một nhóm như vậy, là địa điểm mà Chủ tọa cuộc họp hiện diện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các quyết định được thông qua trong một cuộc họp qua điện thoại, qua truyền hình, được tổ chức và tiến hành một cách hợp thức sẽ có hiệu lực ngay khi kết thúc cuộc họp nhưng phải khẳng định bằng các chữ ký trong biên bản của tất cả thành viên HĐQT tham dự cuộc họp này. - Riêng đối với trường hợp lấy ý kiến thành viên HĐQT từ xa bằng email, bằng văn bản: ý kiến phản hồi bằng văn bản có chữ ký của các thành viên HĐQT được gửi cho bộ phận thư ký HĐQT chậm nhất sau 03 ngày kể từ ngày nhận được tài liệu hoặc theo thời hạn yêu cầu trả lời nêu tại văn bản/email lấy ý kiến. Nếu sau thời hạn yêu cầu trả lời, thành viên nào không trả lời xem như đồng ý. Những vấn đề được lấy ý kiến bằng văn bản/email cũng sẽ được kết luận thực hiện khi số thành viên đồng ý không thấp hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định để tiến hành họp HĐQT, nhưng phải khẳng định bằng các chữ ký trong biên bản của tất cả thành viên HĐQT được lấy ý kiến. <p>Tùy thuộc vào sự chấp thuận trước của HĐQT, Công ty phải cung cấp phương tiện và trang trải chi phí đối với phần công nghệ nêu trên cho các thành viên HĐQT có yêu cầu.</p>	<p>K13 Điều 41</p> <p>13. Cuộc họp Hội đồng quản trị có thể tổ chức theo hình thức khác như điện thoại (tele-conference), qua truyền hình (video-conference) hoặc tổ chức lấy ý kiến thành viên từ xa bằng văn bản hoặc thư điện tử (email) hoặc bằng phương tiện liên lạc thông tin khác hoặc là kết hợp tất cả các phương thức này. Thành viên Hội đồng quản trị tham gia cuộc họp/lấy ý kiến từ xa như vậy được coi là "có mặt" tại cuộc họp đó hoặc "có tham gia" lần lấy ý kiến đó. Địa điểm cuộc họp được tổ chức theo quy định này là địa điểm mà nhóm thành viên Hội đồng quản trị đồng nhất tập họp lại, hoặc nếu không có một nhóm như vậy, là địa điểm mà Chủ tọa cuộc họp hiện diện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các quyết định được thông qua trong một cuộc họp qua điện thoại, qua truyền hình, được tổ chức và tiến hành một cách hợp thức sẽ có hiệu lực ngay khi kết thúc cuộc họp nhưng phải khẳng định bằng các chữ ký trong biên bản của tất cả thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp này. - Riêng đối với trường hợp lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị từ xa bằng email, bằng văn bản: ý kiến phản hồi bằng email hay văn bản (nếu trả lời bằng văn bản thì phải có chữ ký của các thành viên Hội đồng quản trị) phải được gửi cho bộ phận thư ký Hội đồng quản trị chậm nhất sau 03 ngày kể từ ngày nhận được tài liệu hoặc theo thời hạn yêu cầu trả lời nêu tại văn bản/email lấy ý kiến. Nếu sau thời hạn yêu cầu trả lời, thành viên nào không trả lời xem như đồng ý. Những vấn đề được lấy ý kiến bằng văn bản/email cũng sẽ được kết luận thực hiện khi số thành viên đồng ý không thấp hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định để tiến hành họp Hội đồng quản trị. Ý kiến trả lời bằng văn bản/email của các thành viên Hội đồng quản trị phải được tổng hợp thành văn bản kiểm phiếu, theo đó ghi rõ nội dung cần các thành viên cho ý kiến, các ý kiến trả lời gồm "đồng ý/phản đối/không có ý kiến". Biên bản kiểm phiếu phải có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị và Thư ký Công ty. <p>Tùy thuộc vào sự chấp thuận trước của Hội đồng quản trị, Công ty phải cung cấp phương tiện và trang trải chi phí đối với phần công nghệ nêu trên cho các thành viên Hội đồng quản trị có yêu cầu.</p>

STT	NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI
5	Bổ sung quy định về Mối quan hệ giữa Công ty mẹ và Công ty	Không có	<p><u>MỤC H CHƯƠNG III – MỐI QUAN HỆ GIỮA CÔNG TY MẸ VÀ CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MB</u></p> <p>Điều 55. Các nguyên tắc trong mối quan hệ giữa Công ty mẹ và Công ty</p> <p>1. Nguyên tắc độc lập và tự chủ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công ty mẹ và Công ty được tổ chức và hoạt động kinh doanh độc lập, tự chịu trách nhiệm trước pháp luật và chủ sở hữu. - Công ty mẹ và Công ty có Điều lệ tổ chức và hoạt động riêng, được phê duyệt theo trình tự và thủ tục của pháp luật có liên quan về hình thức tổ chức và hoạt động của từng công ty; <p>2. Nguyên tắc quản lý và chi phối:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công ty mẹ thực hiện quyền chi phối đối với Công ty tùy theo tỷ lệ sở hữu/phần vốn góp của Công ty mẹ tại Công ty. - Việc quản lý, chi phối của Công ty mẹ đối với Công ty được thực hiện theo quy định tại Điều lệ của Công ty trên cơ sở phù hợp Quy định Pháp luật. <p>3. Nguyên tắc phối hợp và liên kết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công ty và Công ty mẹ hoạt động kinh doanh trong cùng các lĩnh vực có liên quan, địa bàn hoặc cung cấp dịch vụ có trách nhiệm phối hợp, hỗ trợ với nhau theo đúng định hướng, chiến lược kinh doanh và phát triển thị trường đã được thống nhất của Công ty mẹ trên nguyên tắc bình đẳng, tôn trọng và cùng có lợi. - Công ty mẹ sẽ hỗ trợ cho Công ty bằng cách xác định và đưa ra định hướng phát triển chung trên cơ sở phát huy được thế mạnh của Công ty và tránh sự cạnh tranh nội bộ không lành mạnh và phân tán nguồn lực giữa Công ty và các công ty khác của Công ty mẹ. Hoạt động hợp tác, hỗ trợ thương mại, đầu tư giữa các thành viên được xác định trên cơ sở điều kiện thương mại vì lợi ích tốt nhất và phù hợp với quy định của pháp luật. - Công ty mẹ sẽ không trực tiếp quyết định hoặc trực tiếp tham gia các giao dịch trong phạm vi hoạt động của Công ty với Bên thứ ba khác. Quy định này không loại trừ quyền của Người đại diện thực hiện các vai trò quản lý, điều hành tại Công ty theo quy định tại Điều lệ Công ty mẹ, Điều lệ của Công ty trên cơ sở phù hợp quy định pháp luật. <p>Điều 56. Quyền và nghĩa vụ của Công ty mẹ với Công ty</p> <p>Ngoài các nguyên tắc quy định tại Điều 55 Điều lệ này, Công ty mẹ (thông qua Người đại diện phần vốn góp) có các quyền và nghĩa vụ sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện quyền của cổ đông, bên góp vốn thông qua Người đại diện của mình là thành viên trong Hội đồng quản trị, và/hoặc thực hiện

STT	NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI
			<p>quyền của mình tại Đại hội đồng cổ đông.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công ty mẹ có quyền yêu cầu Công ty cung cấp các báo cáo theo yêu cầu để thực hiện công tác quản trị và giám sát của Công ty mẹ với Công ty - Được hưởng các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ này và quy định pháp luật khác có liên quan. <p>Điều 57. Mối quan hệ hợp tác, hỗ trợ</p> <p>1. Phối hợp trong việc phát triển sản phẩm, dịch vụ, khách hàng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Việc phối hợp giữa Công ty mẹ và Công ty được triển khai trên một số lĩnh vực sản phẩm, dịch vụ tài chính như sau: Phối hợp bán chéo sản phẩm, Mời giới Khách hàng cho nhau; Tư vấn đầu tư và Đại lý phân phối các chứng chỉ quỹ; Tư vấn tài chính và tiền tệ, bảo hiểm, tư vấn phát hành, đại lý phát hành, đại lý phân phối các giấy tờ có giá, trực tiếp cho khách hàng hoặc qua các Công ty được thành lập theo quy định của pháp luật... - Phối hợp giữa Công ty mẹ và Công ty trong việc sử dụng các sản phẩm, dịch vụ và giới thiệu khách hàng cho nhau: Hai bên sẽ cùng cam kết hỗ trợ tối đa trong việc sử dụng các sản phẩm, dịch vụ của nhau; đồng thời phối hợp trong việc giới thiệu sản phẩm, dịch vụ và khách hàng cho nhau nhằm khai thác tối đa lợi ích giữa các bên. Việc phối hợp này sẽ được triển khai thông qua các Biên bản hợp tác/Thỏa thuận cụ thể theo các chính sách, quy định giữa hai bên từng thời kỳ. Người đại diện tại Công ty đóng vai trò đề xuất, triển khai tích cực các nội dung phối hợp này nhằm đạt được hiệu quả cao nhất. - Việc phối hợp được xây dựng thành lộ trình cụ thể. Tại mỗi phần, các bên sẽ cam kết hoàn thành tối đa nội dung công việc mà bên mình đảm nhiệm để đạt được sự phối hợp tốt nhất. <p>2. Phối hợp trong hoạt động đầu tư</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong quá trình phối hợp thực hiện công việc liên quan đến hoạt động đầu tư, Tổng giám đốc Công ty mẹ và Người đại diện hợp pháp của Công ty thực hiện phối hợp trên nguyên tắc các thông tin, lĩnh vực phối hợp đầu tư được chuyển đồng thời để đảm bảo cơ hội đầu tư được xem xét và triển khai nhanh chóng, toàn diện, tận dụng yếu tố thời cơ trong hoạt động đầu tư theo đúng phân cấp/hạn mức đầu tư. - Việc phối hợp được thực hiện theo Điều lệ của Công ty mẹ, Điều lệ Công ty, Quy chế đầu tư của Công ty mẹ và của Công ty. Khi triển khai nhiệm vụ, các bên sẽ hỗ trợ, phối hợp nhằm chia sẻ các thông tin trong các lĩnh vực hoạt động như: phương hướng chiến lược kinh doanh; kế hoạch hoạt động hàng năm; các lĩnh vực khác theo Điều lệ của Công ty và quy định pháp luật sau khi được Cấp có thẩm quyền

STT	NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI
			<p><i>phê duyệt/cho phép.</i></p> <p>3. Phối hợp trong các lĩnh vực khác</p> <ul style="list-style-type: none"> - Việc phối hợp trong lĩnh vực khác được thực hiện sau khi được Hội đồng quản trị của Công ty mẹ và Công ty quyết định/phê duyệt; đảm bảo tuân thủ nguyên tắc, quy định tại Điều lệ của Công ty mẹ, Điều lệ Công ty và các văn bản khác có liên quan. - Cách thức phối hợp, tác nghiệp, thông tin và trao đổi giữa các bên khi thực hiện nhiệm vụ được thực hiện theo các nguyên tắc, quy định tại Điều lệ của Công ty mẹ, Điều lệ Công ty và các văn bản khác có liên quan, và/hoặc thông qua Người đại diện nhằm đảm bảo thực hiện tốt nhất mục tiêu đặt ra nhằm mục đích tăng cường sự hợp tác giữa Công ty mẹ và Công ty, hướng tới mô hình Tập đoàn vững mạnh. - Tùy từng lĩnh vực phối hợp/tác nghiệp, đại diện có thẩm quyền của các bên có thể xây dựng quy chế chung, ký kết các văn bản, thỏa thuận hợp tác riêng nhằm cụ thể hóa quyền, nghĩa vụ và các vấn đề khác có liên quan đến chương trình lĩnh vực hợp tác. <p>Điều 58. Chế độ kiểm tra giám sát và báo cáo</p> <p>1. Kiểm tra giám sát:</p> <p>Công ty mẹ thực hiện việc cử đoàn kiểm tra, tham gia các đoàn kiểm tra việc quản lý, sử dụng vốn góp của Công ty mẹ tại Công ty, kiểm tra các mặt hoạt động kinh doanh nếu thấy cần thiết hoặc theo thỏa thuận giữa các bên. Ngoài ra, Công ty mẹ thực hiện quyền yêu cầu/đề nghị Ban kiểm soát của Công ty kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty với vai trò là cổ đông có cổ phần chi phối hoặc cổ đông lớn. Hoạt động kiểm tra được yêu cầu/đề nghị hoặc tham gia kiểm tra, kiểm soát định kỳ sau khi có báo cáo kiểm toán hoặc bất thường khi cần thiết với điều kiện các thông tin Công ty cung cấp cho đoàn kiểm tra phải được bảo mật.</p> <p>2. Báo cáo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động báo cáo của Công ty cho Công ty mẹ được thực hiện thông qua Người đại diện quản lý phần vốn góp của Công ty mẹ tại Công ty và đơn vị có chức năng của Công ty mẹ phù hợp với quy định tại Điều lệ này. - Tùy theo nội dung, tính cấp bách của công việc, hoạt động báo cáo có thể thông qua các hình thức: văn bản, fax, email, điện thoại trực tiếp.
6	Bổ sung Quỹ Đầu tư phát triển, Quỹ Hỗ trợ kinh doanh	<p>K1 Điều 64</p> <p>Hàng năm, theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Công ty trích từ lợi nhuận sau thuế để lập các quỹ sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quỹ dự trữ để bổ sung vốn điều lệ: bằng 5% lợi 	<p>K1 Điều 64</p> <p>Hàng năm, theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Công ty trích từ lợi nhuận sau thuế để lập các quỹ sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quỹ dự trữ để bổ sung vốn điều lệ: bằng 5% lợi nhuận sau thuế của Công ty và được trích cho đến khi quỹ dự trữ bằng 10% vốn điều lệ

STT	NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI
		nhuận sau thuế của Công ty và được trích cho đến khi quỹ dự trữ bằng 10% vốn điều lệ của Công ty; - Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ: bằng 5% lợi nhuận ròng cho đến khi bằng 10% vốn điều lệ; - Quỹ khen thưởng; - Quỹ Phúc lợi; - Các quỹ khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông, phù hợp quy định pháp luật.	của Công ty; - Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ: bằng 5% lợi nhuận ròng cho đến khi bằng 10% vốn điều lệ; - Quỹ khen thưởng; - Quỹ Phúc lợi; - Quỹ Đầu tư phát triển; - Quỹ Hỗ trợ kinh doanh; - Các quỹ khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông, phù hợp quy định pháp luật.
7	Do bổ sung thêm một số điều khoản mới nên số lượng và số thứ tự các điều khoản của Điều lệ cũng sẽ thay đổi tương ứng.	73 Điều	77 Điều



Lưu Trung Thái

